

Quyền lực tôn giáo của Iran từ sau cách mạng Hồi giáo năm 1979

NGHIÊM TUẤN HÙNG*

TRỊNH NGỌC PHƯƠNG LINH**

TRẦN THÙY PHƯƠNG***

Tóm tắt: Sau Cách mạng năm 1979, Iran từ một quốc gia thế tục thành một nền thần quyền chính thống. Tư tưởng tôn giáo của Iran được xây dựng trên nền tảng của chủ nghĩa Khomeini. Với cơ sở hệ tư tưởng tôn giáo đó, Iran giống như một phong trào cách mạng với nhà nước là công cụ để phục vụ mục tiêu phổ biến phong trào cách mạng đó ra thế giới. Ngoài ra, Iran còn muốn làm suy yếu và bất ổn A-rập Xê-út (Kingdom of Saudi-Arabia - KSA) với tư cách là những đối thủ cạnh tranh vị thế dẫn dắt thế giới Hồi giáo. Để đạt được mục tiêu đó, Iran đã sử dụng nhiều biện pháp quyền lực, trong đó tôn giáo là công cụ để triển khai chủ nghĩa giáo phái, thu hút các lực lượng vũ trang, và truyền bá tư tưởng hồi giáo Shiite. Iran đã thành công trong việc xây dựng những lực lượng vũ trang thân cận ở Trung Đông, đã cạnh tranh ảnh hưởng một cách quyết liệt với KSA ở nhiều nước, kể cả thông qua chiến tranh ủy nhiệm. Tuy nhiên, uy tín quốc tế của Iran cũng bị ảnh hưởng bởi những xung đột vũ trang liên quan đến các tổ chức ủy nhiệm, cũng như cuộc cạnh tranh với KSA sẽ còn kéo dài.

Từ khóa: Iran, quyền lực Hồi giáo, cạnh tranh, cách mạng.

Iran là một trong những cái nôi của nền văn minh nhân loại, là một nước lớn ở Trung Đông trên nhiều khía cạnh. Vậy nhưng, hiện nay Iran tồn tại như một tấm gương tương phản với các nhà nước Hồi giáo khác ở Trung Đông về cả chủng tộc, văn hóa và giáo phái, đồng thời đang phải vất vả khẳng định lại vị thế của mình trên trường quốc tế. Đối với Iran, việc khẳng định vai trò lãnh đạo của thế giới Hồi giáo là một tham vọng lớn. Từ góc độ quyền lực cứng, Iran được cho là sử dụng tôn giáo để gây dựng chủ nghĩa giáo phái, kết nối các lực lượng vũ trang ủy nhiệm ở Trung Đông;

Còn từ góc độ quyền lực mềm, tôn giáo - cụ thể là tinh thần giáo phái Shiite - được Iran sử dụng để tạo dựng ảnh hưởng đối với khu vực và thế giới. Bài viết phân tích cơ sở, mục tiêu, công cụ triển khai và kết quả của chính sách quyền lực tôn giáo mà Iran triển khai.

1. Cơ sở tư tưởng tôn giáo của quyền lực Iran

Chính sách quyền lực tôn giáo của Iran mang nền tảng tư tưởng của giáo chủ Ayatollah Ruhollah Khomeini rất rõ. Sau Cách mạng Hồi giáo năm 1979, chế độ Khomeini đã biến Iran từ một quốc gia thế tục thành một nền thần quyền chính thống, đặt bối cảnh cho một giai đoạn lịch sử nhiều tranh chấp và mâu thuẫn trong khu vực, tập trung vào việc mở rộng sự khác biệt giữa các giáo phái Hồi giáo. Kể từ khi

* Viện Kinh tế và Chính trị thế giới

** Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn

*** Viện Nghiên cứu châu Phi và Trung Đông

Cộng hòa Hồi giáo Iran được thành lập năm 1979, Iran đã tìm cách xuất khẩu tư tưởng cách mạng trong nỗ lực thiết lập quyền bá chủ của Iran trong thế giới Hồi giáo. Trên thực tế, nhu cầu truyền bá cách mạng Hồi giáo ra ngoài biên giới của Iran đã ăn sâu vào các nguyên tắc của Chủ nghĩa Khomeini, vốn là những nguyên tắc định hướng của Iran. Nhà ngoại giao Mỹ Henry Kissinger đã nhiều lần nhận xét rằng Iran cần phải quyết định “liệu nước này muốn trở thành một quốc gia hay một phong trào chính trị được quân đội hậu thuẫn” (Ignatius, 2006). Dưới chế độ Khomeini, Iran trước hết mang đặc điểm là một cuộc cách mạng Hồi giáo, và sau đó mới là một nước cộng hòa Hồi giáo. Cuộc Cách mạng đã được thực hiện và không phải tồn tại để phục vụ mục tiêu hoàn thiện nhà nước. Ngược lại, nhà nước - nền cộng hòa - chỉ đơn giản là một phương tiện để hỗ trợ và hoàn thiện cuộc cách mạng. Kết quả là, cuộc Cách mạng Hồi giáo luôn được ưu tiên.

Lãnh tụ tối cao là lãnh đạo của cuộc cách mạng, không phải của nước cộng hòa, và Lực lượng Vệ binh Cách mạng Hồi giáo (IRGC) tuyên thệ bảo vệ sự trong sạch của cuộc cách mạng khỏi kẻ thù cả bên trong và bên ngoài. Chủ nghĩa Khomeini là một hệ tư tưởng Hồi giáo Shiite kết hợp tôn giáo và quản trị, sử dụng nguyên tắc của *velayat-e faqih* (quyền giám hộ của luật gia Hồi giáo - giáo quyền) để ban cho một luật gia Hồi giáo uyên bác vai trò Lãnh tụ tối cao, người nắm giữ quyền lực chính trị và tôn giáo cuối cùng đối với tất cả các công việc của nhà nước. Dưới sự lãnh đạo của hệ thống cách mạng Iran, *velayat-e faqih* được viện dẫn để yêu cầu lòng trung thành và biện minh cho vai trò của Lãnh tụ tối cao.

Nguyên tắc xác định khác của hệ tư tưởng Khomeini của Iran là thù địch đối với phương Tây, đặc biệt là Mỹ, nơi vẫn thường được gọi là “the Great Satan”. Do đó, kể từ khi thành lập Cộng hòa Hồi giáo Iran năm 1979, chế độ này đã tìm cách xuất khẩu hệ tư tưởng cách mạng của mình trong nỗ lực thiết lập quyền bá chủ

của Iran trên toàn thế giới Hồi giáo. Chủ đề chính thống nhất hệ tư tưởng cách mạng của Iran là từ chối sự thống trị của nước ngoài đối với Iran, đặc biệt là ảnh hưởng của Mỹ. Các khẩu hiệu phổ biến nhất là chống Mỹ và chống đế quốc khẳng định mong muốn của Iran đạt được một con đường độc lập về mặt chính trị và ý thức hệ - “không phải phương Đông cũng không phải phương Tây”. Để chống lại quyền lực bá quyền của Mỹ, nước này coi nhiệm vụ của mình là hỗ trợ những người dễ bị tổn thương, và Iran coi người Shiite ở các nước Ả-rập và người Palestine là thuộc loại này.

2. Mục đích của chính sách quyền lực tôn giáo của Iran

Trước hết, Iran đặt cuộc Cách mạng Hồi giáo của họ như một phong trào giải phóng siêu quốc gia của những người Hồi giáo bị áp bức khỏi các cường quốc thực dân “kiêu ngạo” tìm cách khuất phục Hồi giáo. Kể từ sau Cách mạng Hồi giáo, Iran đã áp dụng chính sách xuất khẩu cuộc cách mạng Shiite sang thế giới Ả-rập và Hồi giáo. Điều 154 trong Hiến pháp của Iran tuyên bố một cách rõ ràng rằng Cộng hòa Hồi giáo “ủng hộ các cuộc đấu tranh chính nghĩa của *mustad'afun* (người bị áp bức) chống lại *mustakbirun* (bạo chúa) ở mọi nơi trên thế giới” (Horowitz, 2010). Lãnh tụ tối cao của Iran, Ali Khamenei, giải thích cảm giác bất bình của Iran đối với Mỹ trong một bài phát biểu năm 2017 rằng, về cơ bản, nhiều vấn đề giữa Iran và Mỹ không thể giải quyết được, nền cộng hòa Hồi giáo Iran chính là vấn đề của Mỹ khi một chính phủ và một hệ thống chính trị ra đời ở một quốc gia quan trọng và vùng đất giàu có như Iran mà hệ thống này không để ý đến sự đồng tình hay phản đối của cường quốc như Mỹ (Khamenei, 2017).

Các khuynh hướng chiến lược của Iran có phản ánh tầm nhìn thành lập một sự liên kết Shiite quốc tế. Iran cũng nỗ lực làm cho người Hồi giáo dòng Sunni chấp nhận tư tưởng Shiite bằng cách hỗ trợ những người Sunni yếu thế,

viện trợ nhân đạo, trợ giúp kinh tế cho những nước Hồi giáo kém phát triển. Ngay trong bán đảo Ả Rập, Iran cũng tìm mọi cách để dân số thiểu số Shiite sống ở các quốc gia khác không trung thành với đất nước của họ như họ trung thành với Iran. Những nhóm thiểu số trung thành này như người Houthis ở Yemen đã chuyển từ một phong trào tôn giáo thành một phong trào chính trị nhận được sự ủng hộ của Iran. Houthi đã trở thành cánh tay quân sự của Iran, tương tự như Hezbollah ở Lebanon. Những hành động như vậy của Iran là một hình thức nhắm mục tiêu xây dựng chế độ của Khomeini như là nhà lãnh đạo của thế giới Hồi giáo.

Thứ hai, Iran muốn làm bất ổn nội bộ và suy yếu vai trò của KSA với tư cách là một nước dẫn đầu trong thế giới Hồi giáo. Cuộc chinh phục của người Hồi giáo và việc tiêu diệt Đế chế Ba Tư trong thời đại của Caliph Umar bin al-Khattab (thế kỷ VII sau Công nguyên) đã gây ra sự thù địch đối với người Ả-rập nói chung, và đối với những kẻ chinh phục Ả-rập thuộc Bán đảo Ả-rập và Hijaz nói riêng. Lịch sử này thực tế đã gây ra những ký ức và cảm giác đau buồn, phẫn uất của người Shiite. Nó cũng gợi lên nỗi ám ảnh về an ninh và sự e ngại trong tương lai. Những người cai trị KSA ngày nay là con cháu của các caliph¹ đời trước.

Hơn thế nữa, tình thế thay đổi khi chính sách thay đổi. Do các chính sách quyết liệt của Iran kể từ khi Cách mạng Hồi giáo thành công, KSA đã hoan nghênh việc Khomeini trở về đất nước của mình và thành lập Chính phủ Iran do Khomeini đứng đầu, người đã nhận được thư chúc mừng từ KSA nhân dịp này, đồng thời gửi một lá thư chúc mừng khác tới Chính phủ Iran về việc thành lập Cộng hòa Hồi giáo Iran (Safran, 1985, pp. 353 - 54). Tuy nhiên, kể từ khi chính phủ ôn hòa của Mahdi Bazargan bị lật

đổ, Đại sứ quán Mỹ ở Tehran bị chiếm đóng, các tuyên bố gây hấn chống lại các nước vùng vịnh Ả Rập bắt đầu xuất hiện và kèm theo đó là sự đe dọa xuất khẩu cách mạng và lật đổ Chính phủ của KSA khiến KSA có thái độ thù địch thận trọng đối với Iran, một cường quốc có tham vọng trong khu vực. Thực tế, cuộc cách mạng Hồi giáo Iran, xuất phát từ tư tưởng Khomeini, đã tác động đến thiểu số Shiite ở KSA. Người thiểu số Shiite thuộc nhóm Twelvers ở KSA tập trung ở al-Ahsa, al-Qatif, và một số khu dân cư nhỏ của họ ở tỉnh phía Đông, và một số lượng nhỏ ở một số khu vực quanh thánh địa Medina. Iran tuyên bố ủng hộ nhóm thiểu số này nhằm tạo ra bất ổn trong nội bộ KSA. Iran đã tìm cách làm suy yếu tính hợp pháp của Chính phủ KSA. Những điều đã nói ở trên cho thấy KSA là mục tiêu của Iran theo một số cách liên kết với nhau: Tôn giáo, chính trị, an ninh, quân sự, kinh tế, truyền thông và xã hội; Và những điều này đã tạo ra nhiều tác động ở cấp độ trong nước, khu vực và toàn cầu. Những thách thức này càng trở nên trầm trọng hơn bởi cuộc cách mạng công nghệ thông tin và truyền thông hiện nay và khi Iran nỗ lực để đạt được hai mục đích: Làm mất ổn định an ninh quốc gia của KSA từ bên trong và bao vây quyền lực của nước này ở nước ngoài.

3. Công cụ triển khai chính sách quyền lực tôn giáo của Iran

Để đạt được mục đích phổ biến Cách mạng Hồi giáo ra thế giới và làm bất ổn, suy yếu thế lực của KSA, Iran đã sử dụng hai trụ cột chính trong chính sách đối ngoại, đó là chủ nghĩa giáo phái và nhấn mạnh cam kết của họ với những người chống đế quốc phương Tây. Trên thực tiễn, Iran đã theo đuổi cách tiếp cận hai hướng, sử dụng cả chiến lược quyền lực cứng và quyền lực mềm.

Về quyền lực cứng, Iran sử dụng yếu tố tôn giáo làm sợi dây liên kết và xây dựng cơ sở chung để cung cấp tài chính, vật chất và xây dựng ý thức hệ cho các nhóm phi nhà nước để

¹ Caliph một lãnh tụ tôn giáo, và thường cả về chính trị, nghĩa là "người kế tục", ở đây được hiểu là người kế tục nhà tiên tri Muhammad. Trong quá khứ, Caliph thường là vua của một đế quốc Hồi giáo.

giúp thúc đẩy các lợi ích chiến lược của mình, đặc biệt là các lực lượng vũ trang. Khomeini bắt đầu gây căng thẳng với KSA và các quốc gia thuộc Hội đồng Hợp tác vùng Vịnh (GCC) ngay sau khi nắm quyền bằng cách ủng hộ các lực lượng dân quân Shiite và các đảng phái chính trị trên khắp vùng Vịnh. Năm 1981, một phong trào ủy nhiệm được người Iran và IRGC hỗ trợ đã thực hiện một nỗ lực đảo chính thất bại ở Bahrain. Đó là một trong những hành động đầu tiên của Iran để xuất khẩu Cách mạng Hồi giáo. Iran cũng thường xuyên tuyên truyền những người Shiite hành hương đến Mecca hàng năm trong suốt những năm 1980 (Kramer, 1996, pp. 161 - 187), ngày càng phát triển theo hướng cấp tiến hơn, nhiều người hành hương Iran đã tìm cách tuyên truyền và phổ biến các nguyên tắc của tinh thần cách mạng Ayatollah Khomeini trực tiếp cho khách hành hương các quốc tịch khác.

Giữa những năm 1980, một tổ chức có tên Hezbollah al-Hijaz, hay Saudi Hezbollah, được thành lập tại tỉnh phía Đông của KSA và hoạt động ở Bahrain và Kuwait. Saudi Hezbollah “được truyền cảm hứng, hỗ trợ và chỉ đạo bởi các thành phần của Chính phủ Iran” (U.S. District Court at Eastern District of Virginia, Alexandria Division, 2001) với việc Iran đào tạo các giáo sĩ trực thuộc của nhóm, cũng như hỗ trợ tiền và đào tạo quân sự (Cordesman, 2003, pp. 198 - 202). Nhóm này được hình thành để chống lại sự đối xử hà khắc của nhánh Hồi giáo Wahabbi của KSA đối với người thiểu số Shiite. Saudi Hezbollah đã thực hiện các hoạt động khủng bố trong những năm 1980 và 1990 nhằm vào chế độ quân chủ cầm quyền A-rập Xê-út và lợi ích của Mỹ ở vịnh Ba Tư. Nhóm đã thực hiện một số vụ tấn công nhắm mục tiêu vào cơ sở khai thác và hóa dầu của KSA (Levitt, 2015), và vào ngày 25 tháng 6 năm 1996, đánh bom Tháp Khobar - khu nhà ở tại Dhahran - nơi đóng quân của lực lượng Mỹ và đồng minh hỗ trợ các chiến dịch không quân ở Iraq, giết chết 19 quân nhân Mỹ và làm bị thương 498 người khác (Riedel, 2021).

Việc tuyên mộ người Shiite vùng Vịnh của Hezbollah tập trung xung quanh đền thờ Sayyeda Zainab ở Damascus. Theo Bản cáo trạng năm 2001 về vai trò trong vụ đánh bom Khobar Towers, “Saudi Hizballah đã thu hút các thành viên chủ yếu là những thanh niên theo giáo phái Shiite cư trú ở tỉnh phía Đông của KSA, gần vịnh Ba Tư. Những người đàn ông trẻ đó thường có lần đầu tiên tiếp xúc với Saudi Hizballah trong các cuộc hành hương tôn giáo đến đền thờ Sayyeda Zeinab. Ở đó, các thành viên Saudi Hizballah sẽ tiếp cận họ để đánh giá lòng trung thành của họ đối với Iran và sự bất mãn với Chính phủ KSA. Những thanh niên muốn gia nhập Saudi Hizballah sau đó sẽ được đưa đến các khu vực do Hezbollah kiểm soát ở Lebanon để huấn luyện và giảng dạy quân sự” (U.S. District Court at Eastern District of Virginia, Alexandria Division, 2001). Vai trò của Iran trong việc hình thành và các hoạt động của Hezbollah al-Hijaz, cũng như sự hỗ trợ của họ cho các hành động lật đổ nhắm vào các chế độ quân chủ vùng Vịnh, cho thấy họ đã tìm cách xuất khẩu mô hình Hezbollah sang các nước vùng Vịnh như thế nào. Lợi dụng sự bất bình của người Shiite vùng Vịnh dưới các chế độ Sunni vốn cảnh giác với ảnh hưởng của Iran, Iran chuyển sang nhúng tay vào các tổ chức dân quân ủy nhiệm làm suy yếu các chế độ quân chủ cầm quyền và tuyên truyền cho hệ tư tưởng Hồi giáo Iran.

Sự can thiệp theo giáo phái của Iran ở vùng Vịnh đã đặc biệt rõ rệt kể từ “Mùa xuân Ả Rập” năm 2011. Iran đã coi làn sóng dân chủ hóa sơ khai đang lan sang các nước như Tunisia và Ai Cập là một cơ hội khai thác ở các quốc gia có dân số Shiite lớn. Hoạt động với tư cách là “người bảo vệ những lực lượng Shiite”, Iran bắt tay vào chiến dịch hỗ trợ năng lực cho người Shiite ở khu vực vùng Vịnh và gây bất ổn cho các chế độ quân chủ Sunni bằng cách ủng hộ các phong trào phản đối, các đảng chính trị và nhóm dân quân của người Shiite (đặc biệt là ở tỉnh phía Đông của KSA và Bahrain), kêu gọi cải cách. Iran cũng đã nhúng tay vào các cuộc

tân công và các hoạt động lật đổ khác. Tuy nhiên, các quốc gia vùng Vịnh đã vượt qua được thách thức phá vỡ trật tự khu vực từ Iran, đồng thời tiếp tục nhận thức rằng căng thẳng giáo phái gia tăng là sự đe dọa đối với sự tồn tại của chính chế độ của họ.

Về quyền lực mềm, Iran sử dụng các cơ quan truyền thông, các trường đại học, các tổ chức từ thiện, các sáng kiến do chính phủ tài trợ và các hoạt động cách mạng quốc tế. Mục đích của việc này là phổ biến hệ tư tưởng theo chủ nghĩa Khomeini và chống phương Tây ở trong và ngoài nước nhằm buộc quần chúng nhân dân vùng lên ủng hộ tư tưởng cách mạng theo chủ nghĩa Khomeini và chống lại những gì được coi là hình thức chính quyền “bất hợp pháp”. Sau khi cuộc cách mạng thắng lợi, Iran đã thành lập một hội đồng tối cao của Cách mạng Văn hóa, để mở rộng hoạt động văn hóa ở nước ngoài. Tổ chức Văn hóa và Quan hệ Hồi giáo (ICRO) được thành lập nhằm thống nhất các chính sách và điều phối các hoạt động văn hóa và truyền thông ở nước ngoài, truyền bá chủ nghĩa Shiite, hỗ trợ các hiệp hội và nhà hoạt động của người Shiite, đồng thời điều phối các nỗ lực của người Shiite ở nước ngoài. Tổ chức này có đại diện tại 44 quốc gia trên toàn thế giới. Các bộ phận trực thuộc quan trọng nhất của nó là “Hội đồng Thế giới Ahl al-Bayt” (Bar, 2009, p. 14). Việc xuất khẩu cách mạng phụ thuộc vào sự hợp tác và phối hợp với người Shiite ở nước ngoài như hợp tác với người Shiite ở Iraq, Lebanon và các nước vùng Vịnh để truyền bá chủ nghĩa Shiite ở các nước Hồi giáo. Xuất khẩu Cách mạng thông qua các phương tiện truyền thông truyền thống và hiện đại, các nhà lãnh đạo của chế độ Iran, chủ yếu là Khomeini, nhận ra tầm quan trọng của các phương tiện truyền thông khác nhau trong việc truyền bá tư tưởng Shiite và các nền văn hóa, ý tưởng và xu hướng của nó. Iran có xu hướng xuất khẩu cuộc cách mạng Văn hóa của mình thông qua các phương tiện và cơ chế mang tính chất thuyết phục.

Trung tâm Nghiên cứu Hồi giáo Quốc tế chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung học thuật

cho các nhóm sứ giả và nhà truyền đạo người Shiite tại Iran (Cole, n.d). Điều này giải thích cho số lượng khổng lồ các nhà truyền đạo và nhà hoạt động của người Shiite ở giai đoạn đầu của Cách mạng Iran. Các nhà thuyết giáo và sứ giả Iran ở nước ngoài, cố gắng thu hút các công dân thế giới Hồi giáo để tiếp nhận tư tưởng Shiite (Bar, 2009, p. 3). Những người này được đào tạo ở Hawzas và Qom để chuẩn bị truyền bá tư tưởng Shiite. Hoạt động ngoại giao và các đại sứ quán Iran ở nước ngoài cùng các cơ quan đại diện văn hóa của họ đóng một vai trò đáng kể trong việc xuất khẩu Cách mạng và truyền bá tư tưởng Shiite ở các quốc gia mà họ có mặt. Những trung tâm truyền bá văn hóa đó hoạt động rất tích cực ở “ngoại vi” của thế giới Hồi giáo như Đông Nam Á, Trung Á, châu Phi (Bar, 2009, p. 14).

Iran tiếp cận các mục tiêu để phổ biến các khẩu hiệu Hồi giáo và hỗ trợ các phong trào và tổ chức Sunni khác nhau. Iran có xu hướng tuyên truyền các khẩu hiệu Hồi giáo như tuyên bố Thống nhất Hồi giáo để ủng hộ các phong trào/lực lượng Hồi giáo được quân sự hỗ trợ như trường hợp của Palestine. Iran cũng ủng hộ các phong trào đối lập và các phong trào giải phóng người Sunni như Hamas và Hồi giáo Jihad ở Palestine, nhằm cải thiện hình ảnh, quảng bá mô hình và truyền bá tư tưởng Shiite trong người Sunni. Do đó, một số nhân vật trong Phong trào Thánh chiến Hồi giáo ở Palestine đã chấp nhận tư tưởng Shiite (Bar, 2009, pp. 9-12). Hội nghị và diễn đàn thường niên và các cuộc họp quốc tế được chính quyền Iran quan tâm để xuất khẩu cuộc cách mạng của họ là hiển nhiên vì số lượng lớn cùng sự quan tâm và ngân sách khổng lồ.

Iran sử dụng các mối quan hệ kinh tế và viện trợ của mình để cung cấp cho các quốc gia khác trong việc xuất khẩu cách mạng của mình để truyền bá tư tưởng Shiite và chứng minh cho mô hình của Iran ở các quốc gia đó. Ví dụ, bên lề hội nghị thượng đỉnh kinh tế Tổ chức Hội nghị Hồi giáo vào tháng 11 năm 2009, Tổng thống Iran Mahmoud Ahmadinejad đã gặp

Tổng thống Abdullah Mohamed Sambi của Comoros đề thảo luận về việc mở rộng quan hệ song phương (Wellman, 2010a). Iran đã viện trợ công nghiệp và phát triển quan hệ chính trị với Comoros, một quốc gia có đa số người Sunni nhằm đạt được mục tiêu truyền bá tư tưởng Shiite. Iran khai thác nhu cầu của những người yếu thế ở các nước Hồi giáo để khiến họ tiếp nhận tư tưởng Shiite bằng cách cung cấp viện trợ nhân đạo cho họ. Về vấn đề này, mối quan hệ giữa Iran và Zimbabwe và các chuyến thăm chính thức lẫn nhau cho thấy những nỗ lực nhằm thúc đẩy hơn nữa các nguyên tắc mang tính cách mạng Hồi giáo. Đây cũng là cách người Iran bắt đầu sử dụng sức mạnh kinh tế và viện trợ nhân đạo của họ cho người dân nghèo ở châu Phi thông qua đó để truyền bá tư tưởng Shiite; điều này xảy ra ở Mauritania, Morocco, Senegal, Mali và Ghana (Wellman, 2010b).

Iran đã khởi động nhiều chiến dịch chống lại KSA, đặc biệt từ niềm tin của người Shiite coi Hồi giáo dòng Sunni là kẻ thù chính của họ. Phúc lợi của người Iran được hy sinh vì lợi ích của việc thành lập thực thể Shiite quốc tế như trong các dự báo và huyền thoại giáo phái của họ. Các nhà lãnh đạo tôn giáo Iran nhận ra rằng người Sunni đại diện cho một xu hướng sống còn được coi là nguy hiểm và đe dọa lớn nhất không chỉ đối với chính sách xuất khẩu cách mạng này, mà còn đối với trung tâm của hệ tư tưởng Shiite, vốn là nền tảng và cơ sở của toàn bộ chiến lược Iran (Fisher, 2014). Những thời điểm hành hương về thánh đường Hồi giáo cũng là cách khác mà Iran truyền bá tư tưởng Shiite và mang lại sự hỗn loạn và rối loạn. Ý tưởng chính trị hóa hành hương gắn liền với việc xuất khẩu cách mạng vì hai Thánh đường Hồi giáo là Mecca và Medina, trong mùa hành hương, là địa điểm và thời gian tốt nhất cho hoạt động truyền bá này. Do đó, Iran đã thành lập "Tổ chức Hành hương của Iran" được bảo trợ bởi Lãnh tụ Tối cao của Iran. Việc tiếp tục các chương trình văn hóa sẽ biến hành hương cơ hội lý tưởng và duy

nhất để truyền bá các nguyên tắc của Hồi giáo và Cách mạng Iran (Khomeini, 2010)

4. Kết quả từ chính sách quyền lực tôn giáo của Iran

Hệ quả địa chính trị ngay lập tức của Cách mạng Iran năm 1979 là sự phổ biến suy đoán về việc Tehran "xuất khẩu" cách mạng Hồi giáo sang các nước khác ở Trung Đông và các vùng Hồi giáo lân cận.

Chiến lược quyền lực mềm tôn giáo của Iran đã thu được thành công nhất định. Cách mạng Iran thậm chí còn được đón nhận bởi nhiều người Hồi giáo dòng Sunni chính thống, những người nghi ngờ Hồi giáo Shiite. Họ coi Iran là một đồng minh tiềm năng chống lại các chế độ hà khắc của chính mình; Bản chất "Hồi giáo" của cuộc cách mạng Hồi giáo được ưu tiên hơn bất kỳ khuynh hướng giáo phái nào. Quyền lực mềm tôn giáo này thúc đẩy Cách mạng Iran hình thành một liên minh với chế độ thế tục Baath của Syria. Iran đã tác động thành công vào niềm khao khát dai dẳng của nhiều quốc gia đã phi thực dân hóa gần đây về một giải pháp thay thế cho tình hình hình lưỡng cực giữa chủ nghĩa tư bản Mỹ và chủ nghĩa cộng sản Liên Xô. Đối với một số quốc gia này - bao gồm các quốc gia không theo đạo Hồi ở châu Phi Cận Sahara, châu Mỹ Latinh và châu Á - Cách mạng Iran được nhìn nhận trong bối cảnh rộng hơn của tinh thần không liên kết. Những khía cạnh của cuộc cách mạng nhấn mạnh vào việc khắc phục bất bình đẳng, bất công và chủ nghĩa đế quốc kiểu mới đã cho phép Khomeini được coi là người có tầm nhìn về thế giới thứ ba và nhận được sự ủng hộ ở các quốc gia đang phát triển. Như Rashid Ghannouchi, lãnh đạo đảng Ennahda của Tunisia, đã từng giải thích, Cách mạng Iran "cho phép chúng tôi Hồi giáo hóa một số quan niệm xã hội cánh tả và điều chỉnh xung đột xã hội trong bối cảnh Hồi giáo". Sau cuộc chiến chống Israel của Hezbollah năm 2006, "trục kháng chiến" do Iran lãnh đạo bao gồm Syria, Hezbollah, Hamas và nhóm Jihad Palestine nhận được sự ủng hộ rộng rãi chưa

từng có trong công chúng A-rập do nhận thức rằng họ là những chủ thể duy nhất sẵn sàng đối đầu với Mỹ và Israel. Một cuộc khảo sát do Đại học Maryland và Zogby International thực hiện năm 2008 cho thấy rằng Thủ lĩnh phong trào Hezbollah Hassan Nasrallah, Tổng thống Syria Bashar Al-Assad, và Tổng thống Iran Mahmoud Ahmadinejad là ba nhà lãnh đạo được ngưỡng mộ nhất trong thế giới Hồi giáo, vượt qua bản sắc bè phái.

Mùa xuân A-rập và nội chiến Syria làm bùng phát căng thẳng giáo phái khắp Trung Đông. Iran đã đóng một vai trò không thể thiếu trong việc duy trì chế độ Alawite của Assad tại Syria kể từ cuộc nổi dậy chống chính quyền từ tháng 3/2011 khi “Mùa xuân Ả Rập” quét qua khu vực. Iran đã trải qua nhiều năm đầu tư vào khu vực “lưỡi liềm Shiite” có tầm ảnh hưởng trải dài từ Vịnh Ba Tư đến Địa Trung Hải nhằm mục đích tạo ra liên kết lãnh thổ của chính nó với thành trì thung lũng Beqaa của Hezbollah thông qua Iraq và Syria. Iran đã thúc đẩy cho Hezbollah tham gia vào cuộc xung đột, cũng như hàng nghìn lính đánh thuê người Shiite, lực lượng IRGC, lực lượng quân đội chính quy của Iran và lực lượng bán quân sự *basij*. Iran và các tổ chức ủy nhiệm của họ tham gia vào trận chiến đã góp phần bảo vệ chế độ Assad và giúp đỡ chế độ này trước những tổn thất quan trọng, nhưng cái giá phải trả rất lớn đối với vị thế trong khu vực của Iran do sự tàn khốc của cuộc xung đột đã giết chết ít nhất 350.000 người tính đến tháng 9/2021 và đã buộc hơn 5,7 triệu người tị nạn theo ước tính của Liên hợp quốc (United Nations, 2021). Trong một chuỗi hành động tương tự, Iran can thiệp vào Iraq dưới hình thức ủng hộ các chính sách bè phái của các nhân vật thân Chính phủ Iran và sự ủng hộ của dân quân Shiite cũng góp phần thổi bùng ngọn lửa căng thẳng giáo phái, kích động người Sunni và tạo ra các điều kiện cho Nhà nước Hồi giáo tự xưng IS hoạt động. Những nỗ lực của Iran nhằm gây bất ổn cho các nước láng giềng, do đó, đã tăng cường quyền lực và ảnh hưởng

của Iran ở khu vực trong khi củng cố sự phản đối của người Sunni đối với sự thống trị của họ. Tổng thống Rouhani đã nói về ảnh hưởng trong khu vực của Iran vào tháng 10/2017, nêu rõ, “Chẳng có hành động quyết định nào có thể được thực hiện ở Iraq, Syria, Lebanon, Bắc Phi và vùng Vịnh mà không có sự đồng ý của Iran” (Houssari, 2017). Khả năng duy trì ảnh hưởng trong khu vực của Iran phần lớn phụ thuộc vào mức độ duy trì lòng trung thành của các lực lượng thân Iran ở các nước láng giềng thông qua tiếp cận quyền lực mềm. Iran có một chiến lược mạch lạc, mặc dù đôi khi không hiệu quả, để đạt được mục tiêu đó.

Đối với mục tiêu KSA, Iran khó có thể đạt được tham vọng làm suy yếu hay bất ổn nước này, cũng như chưa thể lật đổ KSA trong thế giới Hồi giáo. Gia đình Al-Saud vẫn nắm giữ quyền giám hộ các thánh đường Hồi giáo ở Mecca và Medina. Gia đình Al-Saud cho rằng vị trí này đã giúp họ xây dựng nhà nước và xã hội KSA (Wehrey, et al., 2009, pp. ix-x). Vị trí giám hộ cũng đã giúp KSA quản lý các cuộc hành hương hàng năm của hàng triệu người Hồi giáo, một cách hiệu quả (Taibah & Arlikatti, 2015). Vị trí trông coi các thánh địa này mang lại cho KSA một ảnh hưởng không thể lay chuyển trong thế giới Hồi giáo. Nhưng đây không chỉ đơn giản, hay thậm chí chủ yếu, là một cuộc đấu tranh tôn giáo. Đó là một cuộc đấu tranh chính trị và kinh tế, một cuộc đấu tranh giành quyền kiểm soát các nguồn tài nguyên và sự thống trị trong một khu vực đầy rẫy bất ổn chính trị (Erickson, 2017). Trước, trong và sau Mùa xuân Ả Rập, KSA và Iran thường ủng hộ các nhóm đối lập ở các quốc gia bị ảnh hưởng đã dẫn đến làn sóng bất ổn ở Trung Đông và làm xáo trộn cấu trúc quyền lực của những nước này và đây là cuộc cạnh tranh chưa biết bao giờ mới có hồi kết.

5. Kết luận

Là nước kế thừa một nền văn minh lớn, Iran luôn thể hiện tham vọng và muốn được chứng

tò mình trong phạm vi đạo Hồi và trên toàn thế giới. Cách mạng Hồi giáo năm 1979 thành công với sự ra đời của một nhà nước cùng việc duy trì phong trào cách mạng với chủ nghĩa Khomeini làm nền tảng, đã đưa Iran từng bước khẳng định quyền lực của mình. Đối với Iran, tôn giáo vừa là công cụ của quyền lực nhằm lôi kéo, thu hút người Hồi giáo, xuất khẩu tư tưởng cách mạng, vừa là mục tiêu của quyền lực khi

muốn làm bất ổn và suy yếu đối thủ KSA. Do đó, quyền lực tôn giáo của Iran đã được triển khai thông qua những công cụ chính sách khác nhau. Với Iran, chính sách quyền lực tôn giáo cũng đã gặt được một số thành công và cả những vấn đề chưa đạt được như mong muốn. Iran sẽ còn gặp nhiều khó khăn trên con đường xuất khẩu tư tưởng cách mạng, mà trở ngại lớn nhất, ngay trước mắt và lâu dài là KSA♦

Tài liệu tham khảo:

1. Bar, Shmuel (2009): *Iranian Terrorist Policy and Export of Revolution*. The 9th Annual Herzliya Conference on the Balance of Israel's National Security and Resilience. Herzliya.
2. Cole, Juan (---): *Iran and Islam*. The Iran Primer. Đã truy cập October 14, 2021. <http://iranprimer.usip.org/resource/iran-and-islam>.
3. Cordesman, Anthony H. (2003): *Saudi Arabia Enters the 21st Century: The Political, Foreign Policy, Economic and Energy Dimensions*. Westport: Praeger.
4. Cordesmand, Anthony H. (2014): *Saudi Arabia, Iran, and the clash within a civilization*. Center for Strategic and International Studies. 3 February. <https://www.csis.org/analysis/saudi-arabia-iran-and-clash-within-civilization>.
5. Erickson, Amanda (2017): *What's behind the feud between Saudi Arabia and Iran? Power*" The Washington Post. 20 November. <https://www.washingtonpost.com/news/worldviews/wp/2017/12/20/whats-behind-the-feud-between-saudi-arabia-and-iran-power/>.
6. Fisher, Max. (2014): *Why Sunnis and Shiites Are Fighting, Explained in Two Minutes*. The Washington Post. 22 January. <https://www.washingtonpost.com/news/worldviews/wp/2014/01/22/why-sunnis-and-shias-are-fighting-explained-in-two-minutes/>.
7. Horowitz, Richard (2010): *A Detailed Analysis of Iran's Constitution*. World Policy. 12 October. <http://worldpolicy.org/2010/10/12/a-detailed-analysis-of-irans-constitution/>.
8. Houssari, Najjia (2017): *Anger in Lebanon over 'arrogant' Iranian president*. Arab News. 25 October. <https://www.arabnews.com/node/1182781/middle-east>.
9. Ignatius, David (2006): *Talk Boldly With Iran*. Washington Post. 23 June. <https://www.washingtonpost.com/wp-dyn/content/article/2006/06/22/AR2006062201469.html>.
10. Khamenei, Ayatollah (2017): *Everything in Conflict with Our Islam, Our Revolution, Our Rich Historical Background is Not Part of National Interests*, 12 June. <https://www.english.khamenei.ir/news/4925/Everything-in-Conflict-with-Our-Islam-Our-Revolution-Our-Rich>.
11. Khomeini, Imam (2010): *Hajj from the Viewpoint of Imam Khomeini*, The Institute for Compilation and Publication of Imam Khomeini's Works (International Affairs Department), http://www.en.imamkhomeini.ir/en/c5_3158/Book/English/Hajj_From_The_Viewpoint_Of_Imam_Khomeini_s_.

12. Kramer, Martin (1996): *Khomeini's Messengers in Mecca Trong Arab Awakening and Islamic Revival*, của Martin Kramer, 161-87. Arab Awakening and Islamic Revival: Transaction.
13. Levitt, Matthew (2015): *Iranian and Hezbollah Threats to Saudi Arabia: Past Precedents. The Washington Institute for Near East Policy*. 19 May. <https://www.washingtoninstitute.org/policy-analysis/iranian-and-hezbollah-threats-saudi-arabia-past-precedents>.
14. Riedel, Bruce (2021): *Remembering the Khobar Towers bombing*, Brookings. 21 June. <https://www.brookings.edu/blog/order-from-chaos/2021/06/21/remembering-the-khobar-towers-bombing/>.
15. Safran, Navdan (1985): *Saudi Arabia: The Ceaseless Quest for Security*. Cambridge: Belknap Press of Harvard University Press.
16. Taibah, Hassan, và Sudha Arlikatti (2015): *An examination of evolving crowd management strategies at pilgrimage sites: A case study of "Hajj" in Saudi Arabia.* *International Journal of Mass Emergencies and Disasters* 33 (2): 188-212.
17. U.S. Department of the Treasury (2011): *Treasury Targets Key Al-Qaida Funding and Support Network Using Iran as a Critical Transit Point*. 28 July. <http://www.treasury.gov/press-center/pressreleases/>.
18. U.S. District Court at Eastern District of Virginia, Alexandria Division (2001): Indictment. June. https://www.investigativeproject.org/documents/cas161-87e_docs/2837.pdf.
19. United Nations (2021): *Syria: 10 years of war has left at least 350,000 dead*, 24 September. <https://news.un.org/en/story/2021/09/1101162>.
20. —. không ngày tháng. "Syrian Refugees Appeal." Đã truy cập July 6, 2022. <https://www.unicef.org/appeals/syrian-refugees>.
21. Wehrey, Frederic, Theodore W. Karasik, Alireza Nader, Jeremy Ghez, Lydia Hansell, và Robert A. Guffey (2009): *Saudi-Iranian Relations Since the Fall of Saddam: Rivalry, Cooperation, and Implications for U.S. Policy*. Santa Monica: RAND Corporation.
22. Wellman, Ariel Farrar (2010a): *Comoros-Iran Relations*, Iran Tracer. 2 March. <http://www.irantracker.org/foreign-relations/comoros-iran-foreign-relations>.
23. —. (2010b): *Zimbabwe-Iran Foreign Relations*, Iran Tracker. 9 May. <http://www.irantracker.org/foreign-relations/zimbabwe-iran-foreign-relations>.

Thông tin tác giả:

TS. NGHIÊM TUẤN HÙNG *Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*
Email: tuanhung3110@gmail.com

TRỊNH NGỌC PHƯƠNG LINH *Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*
TS. TRẦN THÙY PHƯƠNG *Viện Nghiên cứu châu Phi và Trung Đông*